

Số: 29/2024/QĐST-HNGĐ

Sa Pa, ngày 27 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con khi ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị: Phạm Thị Th, sinh năm 19xx.

ĐKHKKT: Thôn X, xã Gi, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đăng ký tạm trú: Tổ 05, phường H, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Anh: Trần Tiến Tr, sinh năm: 19xx.

ĐKHKKT: Số nhà 15, Ng, phường Ph, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đăng ký tạm trú: Tổ 05, phường H, thị xã S, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr có tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại phường Ph, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc đến tháng 3 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất quan điểm sống, làm ăn kinh tế, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr mặc dù sống chung nhưng không ai quan tâm đến ai, không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn anh chị đã được gia đình hai bên và bạn bè hòa giải xong tình cảm không cải thiện được. Đến nay chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn. Chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr xét thấy cuộc sống chung không còn hạnh phúc chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, anh chị có 01 con chung cháu Trần Ngọc Thảo Nh, sinh ngày 27 tháng 11 năm 20xx. Anh Trần Tiến Tr và chị Phạm Thị Th thỏa thuận, chị Phạm Thị Th được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Ngọc Thảo Nh đến khi cháu Nhi đủ 18 tuổi. Tạm thời anh Trần Tiến Tr không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình vì vậy Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 8 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Giao cháu Trần Ngọc Thảo Nh, sinh ngày 27 tháng 11 năm 20xx cho chị Phạm Thị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Trần Ngọc Thảo Nh trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm thời anh Trần Tiến Tr không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001631 ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Chị Phạm Thị Th và anh Trần Tiến Tr đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND thị xã Sa Pa (2);
- THADS thị xã Sa Pa (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND phường Ph,
- thành phố H, tỉnh Hải Dương
- Lưu vp, hồ sơ vụ án (2);

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà

